

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/ 2022/ HS-ST
Ngày 25-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn P.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trọng T và Ông Trần Lê Anh Đ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Đường Minh H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 24 tháng 02 năm 1985 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm V, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đường Minh T, sinh năm 1936 và Nguyễn Thị T, sinh năm 1940; Vợ: Trần Thị T (Đã ly hôn), con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 26/07/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (do chưa chấp hành xong các quyết định khác của bản án về bồi thường thiệt hại và án phí);

Nhân thân:

- Ngày 20/02/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm tù về tội "trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/01/2013. Được miễn thi hành số tiền án phí và đã được đình chỉ thi hành án đối với số tiền án phí từ tháng 11/2017.

- Ngày 27/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản".Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2019. Đã nộp tiền án phí HSST vào tháng 03/2016;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Hữu T - sinh năm 1977,

Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 7 giờ 30 phút ngày 16/11/2021, Đường Minh H đi từ nhà tại xóm 6, xã V, huyện Y đi đến khu vực xã T, huyện Y bằng xe ôm mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến xóm Đ, xã T, huyện Y, H thấy có một nhóm người đang chặt cây tràm và có nhiều xe mô tô đang dựng bên đường nên H nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô. Tại đây H nói dối là đi mua tràm để người lái xe ôm về trước khi nào về sẽ gọi điện đến chở. Đến khoảng 9 giờ 00 phút cùng ngày, H đến chỗ để mấy chiếc xe mô tô đang dựng bên đường, thấy chiếc xe mô tô để ngoài cùng nhãn hiệu Wave anpha, màu đỏ, BKS 37P1-33146 của anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1977, trú tại xóm T, xã T, huyện Y thì H đi lại và dùng chìa khóa xe máy mang theo sẵn cho vào ổ khóa vặn mạnh thì phá được khóa xe. Sau khi phá được khóa xe mô tô H nổ máy rồi điều khiển xe đi đến gần cổng Bệnh viện đa khoa huyện Y và gửi xe tại đây. Sau khi đã gửi xe trộm cắp được H điện thoại cho anh T (người chạy xe ôm chở H trước đó) nói anh T đến cổng Bệnh viện đa khoa huyện Y chở H về ngã tư Tăng Láng để bắt xe buýt đi về nhà. Trên đường đi H nghi ngờ đã bị anh T phát hiện hành vi trộm của mình (do anh T có kể chuyện trên xã T có người báo mất xe máy). Để xóa dấu vết H đã giả vờ mượn điện thoại của anh T để gọi cho vợ rồi nhanh chóng xóa số điện thoại của H đã gọi trước đó trong máy của anh T. Khi anh T chở H đi đến xóm 3, xã Tăng Thành, huyện Y thì H đã nhảy xuống xe rồi chạy vào quán cà phê gần đó nhờ người trong quán gọi cho 01 chiếc Taxi. H đi xe Taxi chở đến cổng bệnh viện đa khoa huyện Y mục đích để lấy chiếc xe đã trộm cắp được gửi trước đó. Khi Đường Minh H đang mở khóa của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha, màu đỏ, BKS 37P1-33146 của anh Nguyễn Hữu T thì bị Công an xã Tăng Thành, huyện Y phát hiện bắt quả tang, đồng thời thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đỏ, BKS 37P1-33146, xe đã qua sử dụng.

+ 01 (một) chiếc chìa khóa xe máy, loại chìa khóa nhãn hiệu Yamaha, một đầu chìa khóa được bọc nhựa màu đen, một đầu được cắt hình răng cưa, chìa khóa đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐGTS ngày 18/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y kết luận: “01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu đỏ, BKS 37P1-33146, số khung 1256FY019462, số máy HC12E7018614, thời điểm ngày 16/11/2021 có giá trị là 10.500.000đ (Mười triệu năm trăm nghìn đồng)”.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận số 35/KL-HĐĐTGS ngày 18/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Y.

Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã xử lý vật chứng trả lại tài sản bị mất cho người bị hại là Anh Nguyễn Hữu T. Số tài sản thu giữ của bị cáo còn lại đang được bảo quản tại kho cơ quan thi hành án huyện Y chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 15/VKS-YT, ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An truy tố Đường Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Đường Minh H thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thực hiện quyền công tố trình bày quan điểm của viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đường Minh H từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Về Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét. Về vật chứng và xử lý vật chứng: Kiểm sát viên đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định. Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bị hại vắng mặt không có ý kiến gì khác đối việc giải quyết vụ án.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] *Việc xét xử vắng mặt bị hại và các đương sự:*

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại. Xét thấy việc vắng mặt của Người bị hại không trở ngại cho việc giải quyết bồi thường và không gây ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nêu trên. Nên căn cứ vào các điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[1.2] *Về các hành vi và quyết định tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa sơ thẩm bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, đủ cơ sở khẳng định các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là khách quan và hợp pháp.

[2] *Nội dung nhận định của Hội đồng xét xử về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án.*

[2.1] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Đường Minh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 16/11/2021, tại khu vực xóm Đ, xã T, huyện Y bị cáo Đường Minh H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA loại xe Wave Anpha, màu đỏ, biển kiểm soát 37P1-33146 trị giá 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Hữu T.

[2.2] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[2.2.1] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng thích ăn chơi, đua đòi, không chịu lao động mà muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý lén lút trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô của anh Nguyễn Hữu T có trị giá 10.500.000 đồng. Trước khi cố ý thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có 03 lần bị tòa án xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do đó hành vi của bị cáo Đường Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo, nhất thiết phải xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[2.2.2] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị kết án 03 lần, trong đó có 01 lần phạm tội chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý do đó lần phạm tội này được xác định thuộc trường hợp tái phạm quy định tại khoản 1 Điều 53 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cần xem xét để tuyên mức án phù hợp quy định pháp luật.

[2.2.3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, biết ăn năn hối cải; sau khi nhận thức được hành vi sai phạm của mình đã phối hợp khai báo để kịp thời khắc phục hậu quả trả lại tài sản cho người bị hại đây là tình tiết giảm nhẹ như quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó cần cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự.

[2.3.] Về hình phạt bổ sung:

Theo qui định tại khoản 5 điều 173 BLHS qui định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 50.000.000đ”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định, lại là đối tượng nghiện ma túy, không còn tài sản nào khác. Do đó hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.4.] Về Trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vật chứng và xử lý vật chứng:

[2.4.1] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về trách nhiệm bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

[2.4.2] Vật chứng và xử lý vật chứng:

Xét thấy, 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave Anpha, màu đỏ, biển kiểm soát 37P1-33146; số khung 1256FY019462, số máy HC12E7018614, tại thời điểm ngày 16/11/2021 có trị giá là 10.500.000đ (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Hữu T, là vật chứng trong vụ án. Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã xử lý vật chứng trả lại tài sản bị mất cho người bị hại là anh Nguyễn Hữu T là đúng qui định.

Đối với tài sản khác thu giữ của bị cáo gồm: 01 (một) chiếc chìa khóa xe máy, loại chìa khóa nhãn hiệu Yamaha, một đầu chìa khóa được bọc nhựa màu đen, một đầu được cắt hình răng cưa, chìa khóa đã qua sử dụng. Căn cứ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định các tài sản thu giữ này là tài sản cá nhân của bị cáo trực tiếp liên quan đến tội phạm. Bị cáo đã sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo qui định của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm:

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt Đường Minh H 21 (Hai mươi mốt) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 16/11/2021).

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc chìa khóa xe máy, loại chìa khóa nhãn hiệu Yamaha, một đầu chìa khóa được bọc nhựa màu đen, một đầu được cắt hình răng cưa, chìa khóa đã qua sử dụng của bị cáo Đường Minh H do không có giá trị sử dụng.

Vật chứng đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự huyện Y quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 17/01/2022 giữa cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Y.

4. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Đường Minh H phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS Y;
- THA hình sự;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn P

